

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY CÔNG TY NĂM 2021

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CẦN THƠ**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Khu vực Phú Thắng, Phường Tân Phú, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: 02926516483 Fax: 0292391395 Email: canthoport.info@gmail.com
- Vốn điều lệ: 284.800.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CCT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	19/4/2021	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và định hướng năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và định hướng năm 2021.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2020 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>6. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành năm 2021.</p> <p>7. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế, tiến hành lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Cần Thơ. - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY. - Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC. <p>8. Thông qua nội dung Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ. Toàn văn nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ đã được đăng tải trên website Cảng Cần Thơ mục “Quan hệ cổ đông”</p> <p>9. Thông qua nội dung Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ. Toàn văn nội dung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ đã được đăng tải trên website Cảng Cần Thơ mục “Quan hệ cổ đông”.</p>

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm/ không còn là thành viên HĐQT
1	Ông Lâm Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	27/6/2020	
2	Ông Nguyễn Văn Bá	Thành viên HĐQT chuyên trách.	27/6/2020	

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm/ không còn là thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Văn Phương	Thành viên HĐQT không chuyên trách – kiêm Tổng Giám đốc.	14/4/2017	
4	Ông Phạm Bá Ngân	Thành viên HĐQT không chuyên trách.	27/6/2020	
5	Ông Hoàng Việt	Thành viên HĐQT không chuyên trách.	27/6/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lâm Tiến Dũng	13	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Bá	13	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Phương	13	100%	
4	Ông Phạm Bá Ngân	13	100%	
5	Ông Hoàng Việt	13	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) đẩy mạnh các công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Bến Cảng và Chi nhánh trực thuộc Công ty tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

- Trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty với tinh thần hợp tác, tuân thủ để đem lại hiệu quả tốt cho Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo TGD thực hiện các quy chế tuyển dụng, đào tạo nhân lực, tham gia các chương trình đào tạo để bồi dưỡng kiến thức cho tập thể lãnh đạo, nhân viên nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh. Điều chuyển, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhân viên để lựa chọn nhân sự phù hợp cho từng vị trí, phát huy tối các vị trí, kịp thời hỗ trợ, khắc phục những vị trí chưa đạt hiệu quả tốt. Thực hiện tuyển dụng vị trí lãnh đạo để tìm kiếm nguồn nhân lực cho sự phát triển của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Cảng Cần Thơ tại các doanh nghiệp có vốn góp thực hiện các quyền để xử lý các vấn đề có liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HDDQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và phân công thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp định kỳ của Ban Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp để tháo gỡ, định hướng các mục tiêu chiến lược trong năm.

- Trong năm 2021, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành nhiệm được giao trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Hoàn thành vượt các chỉ tiêu

+ Doanh thu vượt 4,27% so với kế hoạch năm 2021, tăng trưởng 20,10% so với cùng kỳ năm 2020.

+ Lợi nhuận vượt 5,64% so với kế hoạch năm 2021, tăng trưởng 95,79% so với cùng kỳ năm 2020

+ Trong năm 2021, trước ảnh hưởng của tình hình dịch cúm Covid diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến các doanh nghiệp kinh doanh vận tải biển dẫn đến chỉ tiêu sản lượng chỉ đạt 77,70% kế hoạch năm 2021 và suy giảm 8,73% so với cùng kỳ năm 2020;

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết			
1	Số 41/NQ-HĐQT	Ngày 03/02/2021	Về công tác cán bộ của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
2	Số 56/NQ-HĐQT	Ngày 25/02/2021	Về việc phê duyệt công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ.	100%
3	Số 96/NQ-HĐQT	Ngày 25/3/2021	Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư đóng mới sà lan mặt bằng từ 400 – 600 tấn.	100%
4	Số 145/NQ-HĐQT	Ngày 15/4/2021	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 của người lao động Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ.	100%
5	Số 177/NQ-HĐQT	Ngày 05/5/2021	Về việc phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
6	Số 207/NQ-HĐQT	Ngày 24/5/2021	Về việc thống nhất tham gia chương trình mua bảo hiểm tập trung do Tổng công ty tổ chức.	100%
7	Số 235/NQ-HĐQT	Ngày 04/6/2021	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
8	Số 259/NQ-HĐQT	Ngày 17/6/2021	Về việc thông qua chủ trương ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ qua cầu cảng Bến Cảng Cái Cui	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	Số 271/NQ-HĐQT	Ngày 22/6/2021	Về việc thông qua chủ trương đầu tư máy photocopy cho Văn phòng Công ty	100%
10	Số 351/NQ-HĐQT	Ngày 09/8/2021	Về việc thông qua chủ trương tuyển dụng và thành lập đội công nhân xếp dỡ của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
11	Số 452/NQ-HĐQT	Ngày 14/10/2021	Về việc thông qua chủ trương, đề án tuyển dụng Phó Tổng giám đốc và thực hiện công tác cán bộ của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
12	Số 616/NQ-HĐQT	Ngày 31/12/2021	Về việc thông qua chủ trương cho thuê bãi thành lập Trung tâm chiếu xạ Cần Thơ tại bến Cảng Cái Cui – CTCT Cảng Cần Thơ	100%
II	Quyết định			
1	Số 41/QĐ-HĐQT	Ngày 27/01/2021	Về việc thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
2	Số 24/QĐ-HĐQT	Ngày 03/02/2021	Về việc bổ nhiệm lại ông Lâm Trúc Sơn, giữ chức danh Kế toán trưởng Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
3	Số 30/QĐ-HĐQT	Ngày 25/02/2021	Về việc thành lập các Ban, Tổ phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
4	Số 41/QĐ-HĐQT	Ngày 25/3/2021	Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư đóng mới sà lan mặt bằng từ 400 – 600 tấn.	100%
5	Số 58/QĐ-HĐQT	Ngày 15/4/2021	Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của người quản lý, tiền lương của người lao động năm 2020, quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động năm 2021	100%
6	Số 83/QĐ-HĐQT	Ngày 14/5/2021	Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ (sửa đổi, bổ sung năm 2021)	100%
7	Số 85/QĐ-HĐQT	Ngày 14/5/2021	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ (sửa đổi, bổ sung năm 2021)	100%
8	Số 96/QĐ-HĐQT	Ngày 4/6/2021	Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
9	Số 109/QĐ-HĐQT	Ngày 18/6/2021	Về việc phê duyệt chủ trương ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ qua cầu cảng Bến Cảng Cái Cui	100%
10	Số 112/QĐ-HĐQT	Ngày 22/6/2021	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư máy photocopy cho Văn phòng Công ty	100%
11	Số 147/QĐ-HĐQT	Ngày 10/8/2021	Về việc phê duyệt chủ trương tuyển dụng và thành lập đội công nhân xếp dỡ của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	Số 169/QĐ-HĐQT	Ngày 11/10/2021	Về việc phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
13	Số 196/QĐ-HĐQT	Ngày 19/11/2021	Về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
14	Số 217/QĐ-HĐQT	Ngày 31/12/2021	Về việc phê duyệt chủ trương cho thuê bãi thành lập Trung tâm chiếu xạ Cần Thơ tại bến Cảng Cái Cui – CTCT Cảng Cần Thơ	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	Trưởng Ban Kiểm soát	27-6-2020	Cử nhân Kinh tế
2	Ông Trịnh Thanh Tùng	Thành viên Ban Kiểm soát	27-6-2020	Cử nhân Kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên Ban Kiểm soát	27-6-2020	Cử nhân Tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	6	100%	100%	
2	Ông Trịnh Thanh Tùng	2	33%	33%	Đã có đơn từ nhiệm được HĐQT đồng ý, đang chờ ĐHĐCĐ gần nhất thông qua
3	Bà Nguyễn Thị Dung	2	33%	33%	Nghỉ chế độ thai sản

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp HĐQT và thông qua các báo cáo tài chính hàng quý, năm của công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp Ban kiểm soát gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC bán niên và năm.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm của công ty.

- Đánh giá hiệu quả quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Đánh giá tính hợp lý, phù hợp các quy định quản lý nội bộ của doanh nghiệp, kiến nghị sửa đổi hoàn chỉnh quy định quản lý nội bộ.

- Đánh giá việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT về các chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư.

- Giám sát việc công bố thông tin của doanh nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm soát, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không có*

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Văn Phương	11/02/1966	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển	14/04/2017
2	Ông Tạ Khả Duy	22/05/1963	Cử nhân quản trị kinh doanh	11/12/2017
3	Ông Lê Tiến Công	10/12/1971	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	11/12/2017

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lâm Trúc Sơn	03/03/1967	Cử nhân tài chính kế toán	03/02/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong năm 2021, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan khác.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 1.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có*
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *Không có*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 2.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng
dấu)



Lâm Tiến Dũng

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1	Lâm Tiến Dũng		Chủ tịch HĐQT					27/6/2020	
1.1	Lâm Văn Thơm		Cha					27/6/2020	
1.2	Nguyễn Thị Mão		Mẹ, đã mất						
1.3	Lê Văn Hạt		Cha vợ, đã mất						
1.4	Hoàng Thị Huyền		Mẹ vợ, đã mất						
1.5	Lê Thị Diệu Hiền		Vợ					27/6/2020	
1.6	Lâm Tiến Trung		Con					27/6/2020	
1.7	Lâm Tiến Thành		Con					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1.8	Từ Ngọc Thảo		Con dâu					27/6/2020	
1.9	Nguyễn Thị Chi		Chị					27/6/2020	
1.10	Lâm Hồng Quân		Anh					27/6/2020	
1.11	Lâm Hồng Phong		Em					27/6/2020	
1.12	Lâm Thị Phương Hoa		Em					27/6/2020	
1.13	Võ Quốc Tỳ		Anh rể					27/6/2020	
1.14	Lê Thị Trang		Chị dâu					27/6/2020	
1.15	Vũ Thị Thùy Dương		Em dâu					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
2	Nguyễn Văn Phương		Thành viên HĐQT, Q. Tổng Giám đốc					14/4/2017	
2.1	Nguyễn Văn Toàn		Bố, đã mất					14/4/2017	
2.1	Nguyễn Thị Phong		Mẹ, đã mất					14/4/2017	
2.3	Uông Ngọc Xuân		Bố vợ					14/4/2017	
2.4	Hoàng Thị Thanh		Mẹ vợ					14/4/2017	
2.5	Uông Thị Mỹ Nhật		Vợ					14/4/2017	
2.6	Nguyễn Thị Phương Anh		Con					14/4/2017	
2.7	Nguyễn Văn Nhật Hoàng		Con					14/4/2017	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
2.8	Nguyễn Thị Thu		Chị					14/4/2017	
2.9	Nguyễn Thị Phương		Chị					14/4/2017	
2.10	Nguyễn Thị Phương		Chị					14/4/2017	
2.11	Nguyễn Thị Thương		Em					14/4/2017	
2.12	Nguyễn Văn Hùng		Em					14/4/2017	
2.13	Nguyễn Văn Dũng		Em					14/4/2017	
2.14	Nguyễn Thị Thương		Em					14/4/2017	
3	Nguyễn Văn Bá		Thành viên Hội đồng quản trị					27/6/2020	


STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
3.1	Nguyễn Văn Tốt		Bố, đã mất						
3.2	Nguyễn Thị Chiếu		Mẹ, đã mất						
3.3	Đào Công Tư		Bố vợ, đã mất						
3.4	Võ Thị Thu Hà		Mẹ vợ, đã mất						
3.5	Đào Thu Vân		Vợ					27/6/2020	
3.6	Nguyễn Khánh Ngọc		Con					27/6/2020	
3.7	Nguyễn Khánh Vy		Con					27/6/2020	
3.8	Nguyễn Thị Đẹp		Chị, đã mất						

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
3.9	Nguyễn Thị Nguyệt		Chị					27/6/2020	
3.10	Nguyễn Văn Hoàng		Anh					27/6/2020	
3.11	Nguyễn Văn Hùng		Anh					27/6/2020	
3.12	Nguyễn Thị Thu Huyền		Chị					27/6/2020	
3.13	Nguyễn Thu Trang		Em					27/6/2020	
3.14	Nguyễn Văn Ánh		Anh rể					27/6/2020	
3.15	Nguyễn Bá Thành		Anh rể					27/6/2020	
3.16	Khuru Ngọc Sáng		Anh rể					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
3.17	Nguyễn Thị Dung		Chị dâu					27/6/2020	
3.18	Lê Thị Châu		Chị dâu					27/6/2020	
3.19	Phan Thông Cư		Em rể					27/6/2020	
3.20	Nguyễn Trung Kiên		Con rể					27/6/2020	
3.21	Lê Đại Phúc		Con rể					27/6/2020	
4	Phạm Bá Ngân		Thành viên Hội đồng quản trị					27/6/2020	
4.1	Phạm Bá Chung		Bố					27/6/2020	
4.2	Đỗ Thị Hào		Mẹ					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4.3	Lê Hữu Diệp		Bố vợ					27/6/2020	
4.4	Đỗ Thị Thắm		Mẹ vợ					27/6/2020	
4.5	Lê Thị Thúy Hằng		Vợ					27/6/2020	
4.6	Phạm Đức Minh		Con					27/6/2020	
4.7	Phạm An Phú		Con					27/6/2020	
4.8	Phạm Thị Lệ Thùy		Chị					27/6/2020	
4.9	Phạm Thị Thu Trang		Em					27/6/2020	
4.10	Mai Văn Đoàn		Anh rể					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4.11	Cam Văn Chí		Em rể					27/6/2020	
5	Hoàng Việt		Thành viên Hội đồng quản trị					27/6/2020	
5.1	Hoàng Văn Thạch		Bố đẻ, đã mất						
5.2	Lê Thị Thu Hạnh		Mẹ đẻ					27/6/2020	
5.3	Nguyễn Lan Ngọc		Vợ					27/6/2020	
5.4	Hoàng Châu Anh		Con đẻ					27/6/2020	
5.5	Hoàng Nam		Em ruột					27/6/2020	
5.6	Nguyễn Văn Sinh		Bố vợ					27/6/2020	




STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
5.7	Nguyễn Ngọc Loan		Mẹ vợ					27/6/2020	
5.8	Nguyễn Anh Tú		Em vợ					27/6/2020	
6	Lê Tiến Công		Phó Tổng Giám đốc					11/12/2017	
6.1	Lê Văn Lai		Cha					11/12/2017	
6.2	Đặng Thị Ngôn		Mẹ					11/12/2017	
6.3	Nguyễn Văn Chính		Cha vợ					11/12/2017	
6.4	Nguyễn Thị Út		Mẹ vợ					11/12/2017	
6.5	Nguyễn Thị Nhu		Vợ					11/12/2017	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
6.6	Lê Thị Thu Hào		Con					11/12/2017	
6.7	Lê Chí Đạt		Con					11/12/2017	
6.8	Lê Thị Uyên		Chị					11/12/2017	
6.9	Lê Thị Xuân Bích		Chị					11/12/2017	
6.10	Lê Xuân Thái		Anh					11/12/2017	
6.11	Lê Xuân Vũ		Anh					11/12/2017	
6.12	Lê Thị Xuân Mai		Chị					11/12/2017	
6.13	Lê Tiến Mạnh		Anh					11/12/2017	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
6.14	Trần Thị Thu Yến		Chị dâu					11/12/2017	
6.15	Nguyễn Thị Thu Ba		Chị dâu					11/12/2017	
6.16	Cái Hoàng Diễm Trang		Chị dâu					11/12/2017	
6.17	Trần Thủ		Anh rể					11/12/2017	
6.18	Trần Chí Liêm		Anh rể					11/12/2017	
6.19	Nguyễn Văn Hùng		Anh rể					11/12/2017	
7	Tạ Khả Duy		Phó Tổng Giám đốc					11/12/2017	
7.1	Tạ Văn Soái		Bố đẻ					11/12/2017	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.2	Phạm Thị Quý		Mẹ đẻ					11/12/2017	
7.3	Trần Hậu Cón		Bố vợ, đã mất					11/12/2017	
7.4	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ vợ					11/12/2017	
7.5	Trần Thị Hải		Vợ					11/12/2017	
7.6	Tạ Quang Huy		Con ruột					11/12/2017	
7.7	Tạ Quang Thăng		Con ruột					11/12/2017	
7.8	Tạ Đình Huỳnh		Anh ruột					11/12/2017	
7.9	Tạ Hữu Chính		Anh ruột, đã mất					11/12/2017	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.10	Tạ Hồng Đức		Anh ruột					11/12/2017	
7.11	Tạ Minh Chất		Em ruột					11/12/2017	
7.12	Tạ Thị Vinh		Em ruột					11/12/2017	
7.13	Tạ Thương Lượng		Em ruột					11/12/2017	
7.14	Hà Thị Hoàng Oanh		Con dâu					11/12/2017	
7.15	Phạm Thị Hương		Chị dâu					11/12/2017	
7.16	Vũ Thị Thi		Chị dâu					11/12/2017	
7.17	Cao Thị Phương		Chị dâu					11/12/2017	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.18	Nguyễn Đức Thành		Anh rể					11/12/2017	
7.19	Doãn Trọng Thủy		Em rể					11/12/2017	
7.20	Nguyễn Thị Gấm		Em dâu					11/12/2017	
7.21	Nguyễn Thị Thọ		Em dâu					11/12/2017	
8	Lâm Trúc Sơn		Kế toán trưởng					03/02/2021	
8.1	Lâm Vĩnh Lợi		Bố đẻ					03/02/2021	
8.2	Huỳnh Thị Bạch Mai		Mẹ đẻ					03/02/2021	
8.3	Trần Văn Hồng		Bố vợ					03/02/2021	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
8.4	Võ Lệ Thu		Mẹ Vợ					03/02/2021	
8.5	Trần Kiều Trang		Vợ					03/02/2021	
8.6	Lâm Huỳnh Vĩnh Lộc		Con					03/02/2021	
8.7	Lâm Vĩnh Phát		Con					03/02/2021	
8.8	Lâm Huỳnh Vĩnh Phúc		Em ruột					03/02/2021	
8.9	Lâm Huỳnh Thu Ngọc		Em ruột					03/02/2021	
8.10	Lâm Huỳnh Kim Chi		Em ruột					03/02/2021	
8.11	Lâm Huỳnh Lan Chi		Em ruột					03/02/2021	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
8.12	Lê Hoàng Vinh		Em rể					03/02/2021	
8.13	Lê Hoàng Trung		Em rể					03/02/2021	
9	Nguyễn Hồng Hải		Trưởng ban KS					27/6/2020	
9.1	Nguyễn Thị Thu Vân		Vợ					27/6/2020	
9.2	Nguyễn Hải Lâm		Con					27/6/2020	
9.3	Nguyễn Lâm Vũ		Con					27/6/2020	
9.4	Lê Thị Ngân		Mẹ đẻ					27/6/2020	
9.5	Nguyễn Hồng Hưng		Em trai					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
9.6	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu					27/6/2020	
9.7	Nguyễn Kim Tinh		Bố vợ					27/6/2020	
9.8	Lê Thị Trường		Mẹ vợ					27/6/2020	
9.9	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Em vợ					27/6/2020	
10	Nguyễn Thị Dung		Thành viên BKS					27/6/2020	
10.1	Nguyễn Văn Cộg		Bố đẻ					27/6/2020	
10.2	Đông Thị Thắm		Mẹ đẻ					27/6/2020	
10.3	Nguyễn Thị Thảo		Chị ruột					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
10.4	Nguyễn Văn Thành		Anh ruột					27/6/2020	
10.5	Nguyễn Thị Nhung		Chị ruột					27/6/2020	
10.6	Nguyễn Văn Dũng		Anh ruột					27/6/2020	
10.7	Nguyễn Văn Sĩ		Anh ruột					27/6/2020	
10.8	Nguyễn Thị Hà		Chị ruột					27/6/2020	
10.9	Nguyễn Thị Duyên		Chị ruột					27/6/2020	
10.10	Nguyễn Văn Trường		Chồng					27/6/2020	
10.11	Nguyễn Văn Hưng		Bố chồng					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
10.12	Nguyễn Thị Toán		Mẹ chồng					27/6/2020	
10.13	Hoàng Văn Sơn		Anh rể					27/6/2020	
10.14	Nguyễn Văn Cử		Anh rể					27/6/2020	
10.15	Phạm Thị Thùy		Chị dâu					27/6/2020	
10.16	Nguyễn Thị Tháp		Chị dâu					27/6/2020	
10.17	Nguyễn Thị Đào		Chị dâu					27/6/2020	
10.18	Trần Văn Trường		Anh rể					27/6/2020	
10.19	Đào Thanh Tùng		Anh rể					27/6/2020	

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lâm Tiến Dũng		Chủ tịch HĐQT					6.282.100	22,1%	
1.1	Lâm Văn Thơm							-	0%	Cha
1.2	Nguyễn Thị Mão							-	0%	Mẹ, đã mất
1.3	Lê Văn Hạt							-	0%	Cha vợ, đã mất
1.4	Hoàng Thị Huyền							-	0%	Mẹ vợ, đã mất
1.5	Lê Thị Diệu Hiền							-	0%	Vợ
1.6	Lâm Tiến Trung							-	0%	Con
1.7	Lâm Tiến Thành							-	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Từ Ngọc Thảo							-	0%	Con dâu
1.9	Nguyễn Thị Chi							-	0%	Chị
1.10	Lâm Hồng Quân							-	0%	Anh
1.11	Lâm Hồng Phong							-	0%	Em
1.12	Lâm Thị Phương Hoa							-	0%	Em
1.13	Võ Quốc Tỳ							-	0%	Anh rể
1.14	Lê Thị Trang							-	0%	Chị dâu
1.15	Vũ Thị Thùy Dương							-	0%	Em dâu
2	Nguyễn Văn Phương		Thành viên HĐQT, Q. Tổng Giám					5.696.000	20,0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			đốc							
2.1	Nguyễn Văn Toàn							-	0%	Bố, đã mất
2.1	Nguyễn Thị Phong							-	0%	Mẹ, đã mất
2.3	Uông Ngọc Xuân							-	0%	Bố vợ
2.4	Hoàng Thị Thanh							-	0%	Mẹ vợ
2.5	Uông Thị Mỹ Nhật							-	0%	Vợ
2.6	Nguyễn Thị Phương Ánh							-	0%	Con
2.7	Nguyễn Văn Nhật Hoàng							-	0%	Con
2.8	Nguyễn Thị Thu							-	0%	Chị

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.9	Nguyễn Thị Phương							-	0%	Chị
2.10	Nguyễn Thị Phương							-	0%	Chị
2.11	Nguyễn Thị Thương							-	0%	Em
2.12	Nguyễn Văn Hùng							-	0%	Em
2.13	Nguyễn Văn Dũng							-	0%	Em
2.14	Nguyễn Thị Thương							-	0%	Em
3	Nguyễn Văn Bá		Thành viên Hội đồng quản trị					5.414.400	19,0%	
3.1	Nguyễn Văn Tốt							-	0%	Bố, đã mất
3.2	Nguyễn Thị Chiếu							-	0%	Mẹ, đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Đào Công Tư							-	0%	Bố vợ, đã mất
3.4	Võ Thị Thu Hà							-	0%	Mẹ vợ, đã mất
3.5	Đào Thu Vân							-	0%	Vợ
3.6	Nguyễn Khánh Ngọc							-	0%	Con
3.7	Nguyễn Khánh Vy							-	0%	Con
3.8	Nguyễn Thị Đẹp							-	0%	Chi, đã mất
3.9	Nguyễn Thị Nguyệt							-	0%	Chi
3.10	Nguyễn Văn Hoàng							-	0%	Anh
3.11	Nguyễn Văn Hùng							-	0%	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.12	Nguyễn Thị Thu Huyền							-	0%	Chị
3.13	Nguyễn Thu Trang							-	0%	Em
3.14	Nguyễn Văn Ánh							-	0%	Anh rể
3.15	Nguyễn Bá Thành							-	0%	Anh rể
3.16	Khuru Ngọc Sáng							-	0%	Anh rể
3.17	Nguyễn Thị Dung							-	0%	Chị dâu
3.18	Lê Thị Châu							-	0%	Chị dâu
3.19	Phan Thông Cư							-	0%	Em rể
3.20	Nguyễn Trung Kiên							-	0%	Con rể

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.21	Lê Đại Phúc							-	0%	Con rể
4	Phạm Bá Ngân		Thành viên Hội đồng quản trị					5.411.200	19,0%	
4.1	Phạm Bá Chung							-	0%	Bố
4.2	Đỗ Thị Hào							-	0%	Mẹ
4.3	Lê Hữu Diệp							-	0%	Bố vợ
4.4	Đỗ Thị Thám							-	0%	Mẹ vợ
4.5	Lê Thị Thúy Hằng							-	0%	Vợ
4.6	Phạm Đức Minh							-	0%	Con
4.7	Phạm An Phú							-	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.8	Phạm Thị Lệ Thủy							-	0%	Chị
4.9	Phạm Thị Thu Trang							-	0%	Em
4.10	Mai Văn Đoàn							-	0%	Anh rể
4.11	Cam Văn Chí							-	0%	Em rể
5	Hoàng Việt		Thành viên Hội đồng quản trị					5.411.200	19,0%	
5.1	Hoàng Văn Thạch		Bố đẻ, đã mất					-	0%	
5.2	Lê Thị Thu Hạnh		Mẹ đẻ					-	0%	
5.3	Nguyễn Lan Ngọc		Vợ					-	0%	
5.4	Hoàng Châu Anh		Con đẻ					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Hoàng Nam		Em ruột					-	0%	
5.6	Nguyễn Văn Sinh		Bố vợ					-	0%	
5.7	Nguyễn Ngọc Loan		Mẹ vợ					-	0%	
5.8	Nguyễn Anh Tú		Em vợ					-	0%	
6	Lê Tiến Công		Phó Tổng Giám đốc					2.300	0,008%	
6.1	Lê Văn Lai							-	0%	Cha
6.2	Đặng Thị Ngón							-	0%	Mẹ
6.3	Nguyễn Văn Chính							-	0%	Cha vợ
6.4	Nguyễn Thị Út							-	0%	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Nguyễn Thị Nhu							-	0%	Vợ
6.6	Lê Thị Thu Hào							-	0%	Con
6.7	Lê Chí Đạt							-	0%	Con
6.8	Lê Thị Uyên							-	0%	Chị
6.9	Lê Thị Xuân Bích							-	0%	Chị
6.10	Lê Xuân Thái							-	0%	Anh
6.11	Lê Xuân Vũ							-	0%	Anh
6.12	Lê Thị Xuân Mai							-	0%	Chị
6.13	Lê Tiến Mạnh							-	0%	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.14	Trần Thị Thu Yến							-	0%	Chị dâu
6.15	Nguyễn Thị Thu Ba							-	0%	Chị dâu
6.16	Cái Hoàng Diễm Trang							-	0%	Chị dâu
6.17	Trần Thủ							-	0%	Anh rể
6.18	Trần Chí Liêm							-	0%	Anh rể
6.19	Nguyễn Văn Hùng							-	0%	Anh rể
7	Tạ Khả Duy		Phó Tổng Giám đốc					3.200	0,011%	
7.1	Tạ Văn Soái		Bố đẻ					-	0%	Bố đẻ
7.2	Phạm Thị Quý		Mẹ đẻ					-	0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.3	Trần Hậu Cón		Bố vợ, đã mất					-	0%	Bố vợ, đã mất
7.4	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ vợ					-	0%	Mẹ vợ
7.5	Trần Thị Hải		Vợ					-	0%	Vợ
7.6	Tạ Quang Huy		Con ruột					-	0%	Con ruột
7.7	Tạ Quang Thăng		Con ruột					-	0%	Con ruột
7.8	Tạ Đình Huỳnh		Anh ruột					-	0%	Anh ruột
7.9	Tạ Hữu Chính		Anh ruột, đã mất					-	0%	Anh ruột, đã mất
7.10	Tạ Hồng Đức		Anh ruột					-	0%	Anh ruột
7.11	Tạ Minh Chất		Em ruột					-	0%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.12	Tạ Thị Vinh		Em ruột					-	0%	Em ruột
7.13	Tạ Thương Lượng		Em ruột					-	0%	Em ruột
7.14	Hà Thị Hoàng Oanh		Con dâu					-	0%	Con dâu
7.15	Phạm Thị Hương		Chị dâu					-	0%	Chị dâu
7.16	Vũ Thị Thi		Chị dâu					-	0%	Chị dâu
7.17	Cao Thị Phượng		Chị dâu					-	0%	Chị dâu
7.18	Nguyễn Đức Thành		Anh rể					-	0%	Anh rể
7.19	Doãn Trọng Thủy		Em rể					-	0%	Em rể
7.20	Nguyễn Thị Gám		Em dâu					-	0%	Em dâu

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.21	Nguyễn Thị Thọ		Em dâu					-	0%	Em dâu
8	Lâm Trúc Sơn		Kế toán trưởng					2.600	0,009%	
8.1	Lâm Vĩnh Lợi		Bố đẻ					-	0%	
8.2	Huỳnh Thị Bạch Mai		Mẹ đẻ					-	0%	
8.3	Trần Văn Hồng		Bố vợ					-	0%	
8.4	Võ Lệ Thu		Mẹ Vợ					-	0%	
8.5	Trần Kiều Trang		Vợ					-	0%	
8.6	Lâm Huỳnh Vĩnh Lộc		Con					-	0%	
8.7	Lâm Vĩnh Phát		Con					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.8	Lâm Huỳnh Vĩnh Phúc		Em ruột					-	0%	
8.9	Lâm Huỳnh Thu Ngọc		Em ruột					-	0%	
8.10	Lâm Huỳnh Kim Chi		Em ruột					-	0%	
8.11	Lâm Huỳnh Lan Chi		Em ruột					-	0%	
8.12	Lê Hoàng Vinh		Em rể					-	0%	
8.13	Lê Hoàng Trung		Em rể					-	0%	
9	Nguyễn Hồng Hải		Trưởng ban KS					-	0%	
9.1	Nguyễn Thị Thu Vân		Vợ					-	0%	
9.2	Nguyễn Hải Lâm		Con					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Nguyễn Lâm Vũ		Con					-	0%	
9.4	Lê Thị Ngân		Mẹ đẻ					-	0%	
9.5	Nguyễn Hồng Hưng		Em trai					-	0%	
9.6	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu					-	0%	
9.7	Nguyễn Kim Tinh		Bố vợ					-	0%	
9.8	Lê Thị Trường		Mẹ vợ					-	0%	
9.9	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Em vợ					-	0%	
10	Nguyễn Thị Dung		Thành viên BKS					-	0%	
10.1	Nguyễn Văn Cộng		Bố đẻ					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.2	Đông Thị Thắm		Mẹ đẻ					-	0%	
10.3	Nguyễn Thị Thảo		Chị ruột					-	0%	
10.4	Nguyễn Văn Thành		Anh ruột					-	0%	
10.5	Nguyễn Thị Nhung		Chị ruột					-	0%	
10.6	Nguyễn Văn Dũng		Anh ruột					-	0%	
10.7	Nguyễn Văn Sĩ		Anh ruột					-	0%	
10.8	Nguyễn Thị Hà		Chị ruột					-	0%	
10.9	Nguyễn Thị Duyên		Chị ruột					-	0%	
10.10	Nguyễn Văn Trường		Chồng					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.11	Nguyễn Văn Hưng		Bố chồng					-	0%	
10.12	Nguyễn Thị Toán		Mẹ chồng					-	0%	
10.13	Hoàng Văn Sơn		Anh rể					-	0%	
10.14	Nguyễn Văn Cử		Anh rể					-	0%	
10.15	Phạm Thị Thủy		Chị dâu					-	0%	
10.16	Nguyễn Thị Tháp		Chị dâu					-	0%	
10.17	Nguyễn Thị Đào		Chị dâu					-	0%	
10.18	Trần Văn Trường		Anh rể					-	0%	
10.19	Đào Thanh Tùng		Anh rể					-	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11	Võ Thành Được		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty					600	0,002%	
11.1	Võ Quốc Tỳ									Bố
11.2	Nguyễn Thị Chi									Mẹ
11.3	Huỳnh Hoàng Tâm									Bố vợ
11.4	Trần Thị Nga									Mẹ vợ
11.5	Huỳnh Thị Bích Thủy									Vợ
11.6	Võ Huỳnh Hiếu Lam									Con
11.7	Võ Tiến Đạt							500	0,0018%	Em

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	Trần Phương Hiền		Kế toán viên, Người được UQCBTT					-	0%	
12.1	Trần Xuân Huỳnh							-	0%	
12.2	Trịnh Ngọc Lành							-	0%	
12.3	Trần Phương Thùy							-	0%	
12.4	Nguyễn Văn Chung							-	0%	